**Tiếng Việt (bổ sung)**

**LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức:** Củng cố kiến thức cho học sinh về đọc hiểu

**2. Năng lực:** Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**3. Phẩm chất:** Chăm chỉ, trung thực và cẩn thận khi làm bài, yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đồ dùng**

- GV: Phiếu học tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. Khởi động**

- Múa hát tập thể

**2. Ôn tập**

- H làm phiếu bài tập

**Hai bệnh nhân trong bệnh viện**

Hai người đàn ông lớn tuổi đều bị ốm nặng và cùng nằm trong một phòng của bệnh viện. Họ không được phép ra khỏi phòng của mình. Một trong hai người được bố trí nằm trên chiếc giường cạnh cửa sổ. Còn người kia phải nằm suốt ngày trên chiếc giường ở góc phía trong.

Một buổi chiều, người nằm trên giường cạnh cửa sổ được ngồi dậy. Ông ấy miêu tả cho người bạn cùng phòng kia nghe tất cả những gì ông thấy bên ngoài cửa sổ. Người nằm trên giường kia cảm thấy rất vui vì những gì đã nghe được: ngoài đó là một công viên, có hồ cá, có trẻ con chèo thuyền, có thật nhiều hoa và cây, có những đôi vợ chồng già dắt tay nhau di dạo mát quanh hồ.

Khi người nằm cạnh cửa sổ miêu tả thì người kia thường nhắm mắt và hình dung ra cảnh tượng tuyệt vời bên ngoài. Ông cảm thấy mình đang chứng kiến những cảnh đó qua lời kể sinh động của người bạn cùng phòng.

Nhưng rồi đến một hôm, ông nằm bên cửa sổ bất động. Các cô y tá với vẻ mặt buồn đến đưa đi vì ông ta qua đời. Người bệnh nằm ở phía giường trong đề nghị cô y tá chuyển ông ra nằm ở giường cạnh cửa sổ. Cô y tá đồng ý. Ông chậm chạp chống tay để ngồi lên. Ông nhìn ra cửa sổ ngoài phòng bệnh. Nhưng ngoài đó chỉ là một bức tường chắn.

Ông ta gọi cô y tá và hỏi tại sao người bệnh nằm ở giường này lại miêu tả cảnh đẹp đến thế. Cô y tá đáp:

- Thưa bác, ông ấy bị mù. Thậm chí cái bức tường chắn kia, ông ấy cũng chẳng nhìn thấy. Có thể ông ấy chỉ muốn làm cho bác vui thôi!

Theo N.V.D

\*Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu.

**Câu 1**. (0,5 điểm) Vì sao hai người đàn ông nằm viện không được phép ra khỏi phòng?

A. Vì cả hai người đều lớn tuổi và bị ốm nặng B. Vì hai người không đi được

C. Vì họ ra khỏi phòng thì bệnh sẽ nặng thêm D. Vì họ phải ở trong phòng để bác sĩ khám bệnh

**Câu 2**. (0,5 điểm) Người nằm trên giường cạnh cửa sổ miêu tả cho người bạn cùng phòng thấy được cuộc sống bên ngoài cửa sổ như thế nào?

A. Cuộc sống thật ồn ào B. Cuộc sống thật tĩnh lặng C. Cuộc sống thật tấp nập

D. Cuộc sống thật vui vẻ, thanh bình

**Câu 3.** (0,5 điểm) Vì sao qua lời miêu tả của bạn, người bệnh nằm giường phía trong thường nhắm hai mắt lại và cảm thấy rất vui?

A. Vì ông được nghe những lời văn miêu tả bằng từ ngữ rất sinh động

B. Vì ông được nghe giọng nói dịu dàng

C. Vì ông cảm thấy đang được động viên

D. Vì ông cảm thấy như đang chứng kiến cảnh tượng tuyệt vời bên ngoài

**Câu 4.** (0,5 điểm) Theo em, tính cách của người bệnh nhân mù có những điểm gì đáng quý?

A. Thích tưởng tượng bay bổng B. Thiết tha yêu cuộc sống

C. Yêu quý bạn D. Lạc quan yêu đời, muốn đem niềm vui đến cho người khác

**Câu 5**. (0,5 điểm) Các vế trong câu ghép: “Các cô y tá với vẻ mặt buồn đến đưa đi vì ông ta qua đời.” được nối theo cách nào?

A. Nối trực tiếp (không dùng từ nối) B. Nối bằng một quan hệ từ

C. Nối bằng một cặp quan hệ từ D. Nối bằng một cặp từ hô ứng

**Câu 6**. (0,5 điểm) Hai câu: “Hai người đàn ông lớn tuổi đều bị ốm nặng và cùng nằm trong một phòng của bệnh viện. Họ không được phép ra khỏi phòng của mình.” liên kết với nhau bằng cách nào?

A. Bằng cách lặp từ ngữ B. Bằng cách thay thế từ ngữ (dùng đại từ)

C. Bằng cách thay thế từ ngữ (dùng từ đồng nghĩa) D. Bằng từ ngữ nối

**Câu 7.** (0,5 điểm) Trong trường hợp dưới đây, dấu hai chấm được dùng làm gì?

“Cô y tá đáp:

- Thưa bác, ông ấy bị mù.”

A. Báo hiệu lời giải thích cho bộ phận câu đứng sau

B. Báo hiệu bộ phận câu đứng sau nó là giải thích cho bộ phận đứng trước

C. Dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật D. Tất cả các ý trên đều đúng

**Câu 8.** (0,5 điểm) Dấu phẩy trong câu: “Nhưng rồi đến một hôm, ông nằm bên cửa sổ bất động.” có tác dụng gì?

A. Ngăn cách trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ

B. Ngăn cách chủ ngữ với vị ngữ

C. Ngăn cách giữa các vế câu

D. Ngăn cách trạng ngữ với chủ ngữ

**Câu 9**. (1 điểm) Gạch chân và ghi chú thích bộ phận chủ ngữ (CN) và vị ngữ (VN) trong câu sau:

Một buổi chiều, người nằm trên giường cạnh cửa sổ được ngồi dậy.

.....................................................................................................................................

**Câu 10.** (1 điểm) Em hãy đặt một câu ghép có sử dụng quan hệ từ để nói về phẩm chất của người phụ nữ Việt Nam.

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Câu 11**. (1 điểm) Qua câu chuyện trên, em học tập được điều gì tốt đẹp?

.....................................................................................................................................

- G soi bài, chữa bài

**3. Củng cố, dặn dò**